

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN THÀNH
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2023/ HS-ST
Ngày 29-03-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THÀNH - TỈNH NGHỆ AN

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Văn Phú.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đức Hào và Ông Trần Văn Hân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Thanh Hà - Thư ký, Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành tham gia phiên tòa: Bà Lại Thị Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 26/2023/TLST-HS ngày 03 tháng 3 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2023/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

Võ Đình T; Tên gọi khác: không; Giới tính: nam. Sinh ngày 10 tháng 6 năm 1972 tại huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Xóm 02, xã Tăng Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn Triền, sinh năm 1930, con bà Phan Thị Toản, sinh năm 1940; vợ: Phan Thị Hà, sinh năm 1972; con: có 02 con, con lớn sinh năm 1994, con nhỏ sinh năm 1997; tiền án, tiền sự: Không; Bị tạm giữ từ ngày 17/11/2022 đến ngày 26/11/2022. Bị cáo tại ngoại hiện có mặt tại phiên tòa.

- Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Chị Phan Thị , sinh năm 1972; Nơi cư trú: Xóm 02, xã T, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

- Người tham gia tố tụng khác: Không.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 17/11/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An nhận được tố giác của quần chúng nhân dân cung cấp về việc đối tượng Võ Đình T, sinh năm 1972, trú tại xóm 2, xã Tăng Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An đang có hành vi tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng. Trên cơ sở nguồn tin, vào lúc 11 giờ cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Thành ra Lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp, khám xét khẩn cấp chỗ ở của Võ Đình T thu giữ tại phòng ngủ tầng hai: 01 (một)

khẩu súng bằng kim loại màu đen, dài 19,4cm; 01 (một) khẩu súng bằng kim loại màu trắng, dài 16,3cm; 63 (sáu mươi ba) viên đạn bằng kim loại, màu đồng, mỗi viên dài 3,5cm, vỏ đạn dài 2,5cm, đầu đạn có đường kính 0,762cm; 26 (hai mươi sáu) viên đạn bằng kim loại, mỗi viên dài 2,5cm, vỏ đạn dài 1,55cm, đầu đạn có đường kính 0,56cm.

Quá trình điều tra, Võ Đình T khai nhận: Vào khoảng tháng 10/2019, Võ Đình T đi làm ăn, buôn bán tại huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An có gặp một người đàn ông dân tộc thiểu số (không rõ tên tuổi, địa chỉ). Toàn nhìn thấy người đàn ông có 2 (hai) khẩu súng nên đã hỏi mua. Người đàn ông đồng ý bán cho Toàn một khẩu súng bằng kim loại màu đen giá 1.000.000(một triệu) đồng, một khẩu súng bằng kim loại màu trắng giá 800.000(tám trăm nghìn) đồng. Sau khi nhận được súng, Toàn nhìn thấy người đàn ông mang theo túi ni lông, bên trong có nhiều viên đạn nên đã hỏi mua được 63 (sáu mươi ba) viên đạn bằng kim loại màu đồng và 26 (hai mươi sáu) viên đạn kim loại màu đen với giá 500.000 (năm trăm nghìn) đồng. Sau khi mua được súng, đạn nói trên, Võ Đình T đem về nhà cất giấu tại phòng ngủ tầng hai của gia đình mục đích dùng để trang trí chỗ ở và sử dụng khi săn thú.

Kết luận giám định số 51/KL-KTHS (Đ3.5Đ) ngày 22/11/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nghệ An, kết luận: "01 (một) khẩu súng bằng kim loại màu đen, dài 19.4cm thu giữ của Võ Đình T gửi đến giám định là súng K54 thuộc vũ khí quân dụng. Hiện tại súng còn sử dụng để bắn được; 01 (một) khẩu súng bằng kim loại màu trắng dài 16,3 cm, thu giữ của Võ Đình T gửi đến giám định là súng tự chế bắn đạn cỡ 5,6mm thuộc vũ khí quân dụng. Hiện tại súng còn sử dụng để bắn được; 63 (sáu mươi ba) viên đạn bằng kim loại, màu đồng mỗi viên dài 3,50cm, vỏ đạn dài 2,5cm, đầu đạn có đường kính 0,762cm thu giữ của Võ Đình T gửi đến giám định là đạn cỡ đạn 7,62x25mm – thuộc vũ khí quân dụng. Loại đạn này sử dụng được cho khẩu súng bằng kim loại màu đen, dài 19,4cm thu giữ của Võ Đình T gửi đến giám định và 26 (hai mươi sáu) viên đạn bằng kim loại, mỗi viên dài 2,5cm, có vỏ màu vàng dài 1,55 cm, đầu đạn màu đen có đường kính 0,56cm thu giữ của Võ Đình T gửi đến giám định là đạn cỡ 5,6x15,5mm - thuộc vũ khí thể thao. Loại đạn này sử dụng được cho khẩu súng bằng kim loại màu trắng, dài 16,3cm thu giữ của Võ Đình T gửi đến giám định”.

Bản cáo trạng số 43/CT-VKS-P1 ngày 28/02/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Võ Đình T về tội: “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” theo khoản 1 Điều 304 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Võ Đình T đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình là đúng như nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1,2 điều 51, điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt: Bị cáo Võ Đình T từ 24 tháng đến 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 đến 60 tháng. Không đề nghị hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng:

- 01 khẩu súng K54 màu đen dài 19,4cm; 01 khẩu súng bằng kim loại màu trắng dài 16,3cm súng tự chế bắn đạn cỡ 5,6mm; 50 viên đạn bằng kim loại, màu

đồng thuộc vũ khí quân dụng đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục giao Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Nghệ An xử lý theo qui định của pháp luật.

- Đối với 21 viên **đạn thể thao** tiếp tục giao cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Thành quản lý, bảo quản đề nghị giao cho UBND tỉnh Nghệ An xử lý theo thẩm quyền.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận số 51/KL-KTHS (Đ3.5Đ) ngày 22/11/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến gì về việc xử lý vật chứng và giải quyết vụ án.

Bị cáo không có ý kiến gì tranh luận với lời luận tội của Kiểm sát viên. Bị cáo nhận thức hành vi vi phạm, tỏ ra biết ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Tại lời nói sau cùng bị cáo biết sai, đã nhận thức và tỏ ra biết ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình, bị cáo xin được hưởng khoan hồng của pháp luật, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng:*

[1.1] Về thẩm quyền xét xử vụ án: Hành vi Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng của Võ Đình T đã được Cơ quan an ninh điều tra Công an tỉnh Nghệ An điều tra và Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An điều tra, truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An để xét xử; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An cũng đã phân công Viện Kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử sơ thẩm đối với vụ án là đúng qui định. Căn cứ khoản 2 điều 17 Luật Tổ chức cơ quan điều tra hình sự thì vụ án thuộc thẩm quyền tiến hành điều tra của cơ quan an ninh điều tra Công an cấp tỉnh; căn cứ các điều 163, 239 và điều 268 Bộ luật Tố tụng hình sự thì hành vi phạm tội của Võ Đình T xảy ra tại địa bàn huyện Yên Thành đã được điều tra, truy tố **về tội: “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” theo khoản 1 Điều 304** Bộ luật Hình sự thuộc thẩm quyền xét xử của Tòa án nhân dân cấp huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.

[1.2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Thành; **Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Nghệ An**; Điều tra viên và Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành; **Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An**; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.3] *Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng*: Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án nhưng họ vẫn vắng mặt tại phiên tòa. Xét người vắng mặt đã có lời khai tại cơ quan điều tra, việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử. Do đó Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt họ theo qui định tại điều 292 và điều 287 của bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] *Nội dung nhận định của Hội đồng xét xử về những vấn đề phải giải quyết trong vụ án.*

[2.1] *Về hành vi phạm tội và tội danh của bị cáo*: Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, quá trình tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy: Bị cáo Võ Đình T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp các lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với các lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, phù hợp với biên bản khám xét, biên bản giữ người trong trường hợp khẩn cấp, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án đã được công bố và thẩm tra tại phiên tòa. Do đó có đủ căn cứ để kết luận: Vào lúc 11 giờ ngày 17/11/2022 Võ Đình T có hành vi cất giữ trái phép vũ khí quân dụng tại phòng ngủ tầng hai nhà ở của Toàn tại xóm 02, xã Tăng Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An gồm: 01 (một) khẩu súng bằng kim loại màu đen, dài 19,4cm là súng K54 thuộc vũ khí quân dụng; 01 (một) khẩu súng bằng kim loại màu trắng dài 16,3 cm là súng tự chế bắn đạn cỡ 5,6mm thuộc vũ khí quân dụng và 63 (sáu mươi ba) viên đạn bằng kim loại, màu đồng mỗi viên dài 3,50cm, vỏ đạn dài 2,5cm, đầu đạn có đường kính 0,762cm là đạn cỡ đạn 7,62x25mm, thuộc vũ khí quân dụng.

Ngoài ra Võ Đình T còn cất giữ trái phép 26 (hai mươi sáu) viên đạn bằng kim loại, mỗi viên dài 2,5cm, có vỏ màu vàng dài 1,55 cm, đầu đạn màu đen có đường kính 0,56cm thuộc vũ khí thể thao.

Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã cố ý xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước trong quản lý vũ khí quân dụng, gây mất an toàn xã hội, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự an toàn công cộng. Khi phạm tội bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, mặc dù nhà nước, chính quyền địa phương thường xuyên tuyên truyền tuy nhiên bị cáo vẫn cố tình thực hiện là thể hiện sự coi thường pháp luật. Bị cáo là người trực tiếp thực hiện hành vi cất giấu, tàng trữ vũ khí quân dụng nhằm mục đích trang trí chỗ ở và sử dụng khi sẵn thú thì bị bắt theo tin tố giác của quần chúng nhân dân. Do đó hành vi của bị cáo Võ Đình T đã đủ yếu tố cấu thành tội **“Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”** theo khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự với mức hình phạt tù từ 01 năm đến 07 năm. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Vì vậy, cần phải nghiêm khắc với bị cáo, phải xử phạt mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để đảm bảo tính răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

[2.2] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo*:

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ, quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm thấy bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình, tỏ ra biết ăn năn hối cải; sau khi nhận thức được hành vi sai phạm của mình đã phối hợp khai báo để giao nộp vật phạm pháp; bị cáo phạm tội lần đầu chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo có bố, mẹ là người có công với nước (Bố đẻ của bị cáo là ông Võ Văn Triền được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hàng nhì, mẹ đẻ của bị cáo là bà Phan Thị T được Chủ tịch nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hàng nhì). Ngoài ra trước khi phạm tội bị cáo là công dân tốt, trong hoạt động phong trào tại địa phương bị cáo được Chủ tịch UBND xã T, huyện Y tặng giấy khen vào năm 2021. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1,2 điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó cần cho bị cáo được hưởng những tình tiết giảm nhẹ nêu trên để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự.

[2.3.] *Về hình phạt bổ sung*: Theo quy định ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung. Tuy nhiên theo các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là người lao động tự do có thu nhập không ổn định. Do đó hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[2.4] *Về vật chứng, xử lý vật chứng*: 01 khẩu súng K54 màu đen dài 19,4cm; 01 khẩu súng bằng kim loại màu trắng dài 16,3cm súng tự chế bắn đạn cỡ 5,6mm; 63 viên đạn bằng kim loại, màu đồng thuộc vũ khí quân dụng (đã sử dụng 13 viên làm mẫu vật giám định) hiện còn 50 viên hiện đang được bảo quản tại kho K70 Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Nghệ An. Đây là vật phạm pháp thuộc vũ khí quân dụng do nhà nước quản lý nhưng không rõ nguồn gốc, không đảm bảo an toàn cho việc quản lý và sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và các điều 64, điều 66, điều 69 và điều 70 của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ. Cần giao cho Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh Nghệ An xử lý, thi hành bản án về phần xử lý vật chứng là vũ khí quân dụng theo quy định của pháp luật. Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Thành phối hợp với Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh Nghệ An để thực hiện thi hành bản án theo quy định.

Đối với hành vi tàng trữ 26 viên đạn thể thao (đã sử dụng 6 viên làm mẫu vật giám định) hiện còn 21 viên hiện Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Thành đang quản lý, bảo quản không thuộc vũ khí quân dụng mà là vũ khí thể thao nên đây là hành vi vi phạm hành chính. Tại công văn số 52/BC- CSĐT ngày 14/12/2022 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An đã tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh Nghệ An ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định của pháp luật.

[2.5] *Về những vấn đề khác*: Đối với người đàn ông đã bán súng, đạn cho bị cáo Võ Đình T tại huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An là người dân tộc thiểu số không biết rõ tên tuổi, địa chỉ nên không có cơ sở xác minh làm rõ. Tuy nhiên kiến nghị Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ để xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Chị Phan Thị H

là vợ của bị cáo cho rằng căn phòng ở mà bị cáo cất giấu vũ khí quân dụng đã lâu gia đình không sử dụng và chỉ có bị cáo có chìa khóa phòng, bản thân chỉ chủ yếu ở trên trang trại nên không biết bị cáo cất giấu súng, đạn là có căn cứ. Vì vậy không có căn cứ xử lý đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

[2.6.] Về mức hình phạt đối với bị cáo: Sau khi xem xét, đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, đánh giá về nhân thân, lý lịch và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Hội đồng xét xử thấy bị cáo phạm tội chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, phạm tội lần đầu và có nhân thân tốt nên không nhất thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo theo quy định tại điều 65 của Bộ luật hình sự như đề nghị của đại diện viện kiểm sát cũng đủ răn đe giáo dục đối với bị cáo và cũng có tác dụng phòng ngừa chung.

[3.] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án.

[4.] Về quyền kháng cáo bản án sơ thẩm: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm theo quy định tại điều 331 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1,2 Điều 51, điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Võ Đình T 27(Hai mươi bảy) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 54(Năm mươi tư) tháng tính từ ngày tuyên án (29/3/2023).

Giao bị cáo Võ Đình T cho uỷ ban nhân dân xã T, huyện Y, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 điều 92 luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 của Bộ luật hình sự và các điều 64, 66,69 và 70 của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ.

- Tịch thu và tiêu hủy: 01 khẩu súng K54 màu đen dài 19,4cm; 01 khẩu súng bằng kim loại màu trắng dài 16,3cm súng tự chế bắn đạn cỡ 5,6mm và 63 viên đạn bằng kim loại, màu đồng thuộc vũ khí quân dụng (đã sử dụng 13 viên làm mẫu vật giám định) hiện còn 50 viên.

Chi tiết vật chứng thi hành theo biên bản giao nhận vật chứng đề ngày 27/12/2022 giữa Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Nghệ An và Kho K70 Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Nghệ An.

Khi bản án có hiệu lực pháp luật giao cho Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh Nghệ An xử lý, tổ chức tiêu hủy và thi hành bản án về phần xử lý vật chứng thuộc vũ khí quân dụng nêu trên theo qui định của pháp luật.

3. Án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1, Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Võ Đình T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm;

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An;
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Trại tạm giam Công an Nghệ An;
- Viện kiểm sát nhân dân h. Yên Thành;
- Công an huyện Yên Thành;
- Chi cục THADS Yên Thành;
- THA hình sự;
- Bị cáo,
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Ngô Văn Phú